

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 194/2022/DS-PT  
Ngày: 08/8/2022  
V/v tranh chấp: “Hợp đồng góp hụi”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Ái Đoan

*Các Thẩm phán:* Bà Trương Thị Tuyết Linh  
Ông Trần Văn Đạt

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Phương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

*- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:*  
Ông Võ Trung Hiếu- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 188/2022/TLPT-DS ngày 23 tháng 6 năm 2022 về tranh chấp “Hợp đồng góp hụi”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 63/2022/DS-ST ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 154/2022/QĐ-PT ngày 27 tháng 06 năm 2022 giữa các đương sự:

*- Nguyên đơn:* Bành Kim L, sinh năm 1980(Có mặt).

Địa chỉ: 209, đường CG, khu phố 2, thị trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

*- Bị đơn:* Nguyễn Thị Th, sinh năm 1959.(Vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố 4, thị trấn VB, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Võ Văn T, sinh năm 1953 (Có mặt).

Địa chỉ: khu phố 4, thị trấn VB, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

*Người kháng cáo:* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn T.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền nguyên đơn của chị Bành Kim L là chị Đỗ Thị Thu Ng trình bày: Giữa chị L và bà Th có quen biết nhau, bà Th làm đầu thảo hụi, chị L là hụi viên.

Chị L có tham gia chơi hụi do bà Th làm chủ hụi như sau:

Loại hụi 1.000.000 đồng/phần vào ngày 07/4/2020, có 22 phần, chị L tham gia 01 phần, 1 tháng khui 01 lần, chị L đã đóng cho bà Th được 19 kỳ hụi sống, với số tiền vốn là 14.890.000 đồng.

Loại hụi 5.000.000 đồng/phần, khui vào ngày 03/7/2021, có 24 phần, 01 tháng khui 01 lần, chị L tham gia chơi 01 lần, chị L đã đóng cho bà Th được 15 kỳ hụi sống, với số tiền vốn là 56.560.000 đồng.

Hiện nay các dây hụi của bà Th đã tuyên bố bế hụi,

Trước đây chị L có nợ bà Th 3.000.000 đồng tiền hụi chết, như vậy tổng số tiền bà Th hiện còn nợ chị L là 68.450.000 đồng, sau đó bà Th có viết giấy thừa nhận tổng số tiền nợ chị L là 68.450.000 đồng, cam kết trả làm 07 đợt, đợt đầu tiên là vào ngày 11/11/2021 bà Th sẽ trả cho chị L 10.000.000 đồng, nhưng đến nay bà Th chưa trả như cam kết.

Bà Th dùng tiền vào việc chăm lo phát triển kinh tế gia đình, ông T là chồng bà Th sống chung nhà với bà Th nên biết.

Nay bà L yêu cầu bà Nguyễn Thị Th và ông Võ Văn T liên đới trả cho bà L số tiền là 68.450.000 đồng, yêu cầu tính lãi từ ngày 11/11/2021 đến khi xét xử, yêu cầu trả 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn Nguyễn Thị Th trình bày: Bà có tham gia chơi hụi như bà L trình bày là đúng, hiện nay bà còn nợ lại bà L số tiền hụi là 68.450.000 đồng (sáu mươi tám triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng). Nay bà L yêu cầu bà và ông T trả số nợ là 68.450.000 đồng (sáu mươi tám triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng) và tiền lãi tính từ ngày 11/11/2021 đến khi xét xử, yêu cầu trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật thì bà và ông T xin trả dần mỗi tháng là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) trả đến khi trả hết số nợ trên.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 63/2022/DS-ST ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang đã áp dụng Điều 26, Điều 35, Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 471, Điều 357 Bộ luật dân sự 2015; Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính Phủ về hộ, hụi, biếu, phò; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Bành Kim L.

Buộc bà Nguyễn Thị Th và ông Võ Văn T có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Bành Kim L tổng số tiền là 70.608.893 đồng ((bảy mươi triệu sáu trăm lẻ tám

ngàn tám trăm chín mươi ba đồng), trong đó gốc là 68.450.000 đồng và lãi là 2.158.893 đồng).

Thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà Bành Kim L có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà Nguyễn Thị Th và ông Võ Văn T không trả số tiền trên thì hàng tháng bà Th, ông T phải trả lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, nghĩa vụ chậm thi hành án và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 18/4/2022, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Võ Văn T có đơn kháng cáo với nội dung yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xem xét, đánh giá lại toàn bộ các tài liệu, chứng cứ và nội dung vụ kiện; không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc ông T phải liên đới trả tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn chị L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm:

-Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Các đương sự cũng chấp hành theo đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án và yêu cầu kháng cáo: Bà Th thừa nhận còn nợ chị L số tiền là 68.450.000 đồng, ông T thừa nhận bà Th làm chủ hụi để tạo thu nhập làm nguồn sống của gia đình. Ông T kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ gì để chứng minh. Do đó, đề nghị giữ nguyên án sơ thẩm.

Qua nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, nội dung yêu cầu kháng cáo của ông T lời trình bày của các đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Về xác định thẩm quyền và quan hệ tranh chấp “Hợp đồng góp hụi” của Tòa án cấp sơ thẩm là phù hợp với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đơn kháng cáo của ông Võ Văn T trong thời hạn quy định nên được chấp nhận. Bị đơn bà Nguyễn Thị Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử xử vắng mặt bà Th theo khoản 3 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án và xét yêu cầu kháng cáo của ông Võ Văn T: Bà L là hội viên, bà Th là chủ hội. Bà Th và ông T là vợ chồng. Bà Th có lập biên nhận nợ hội cho bà L số tiền hội là 68.450.000 đồng. Biên nhận bà Th hứa trả cho bà L số tiền 68.450.000 đồng là 07 lần, lần thứ nhất vào ngày 11/11/2021 trả 10.000.000 đồng, sau đó mỗi tháng sẽ trả cho bà L 10.000.000 đồng cho đến khi trả xong nợ. Bà Th xin cùng ông T trả nợ dần nhưng không được phía bà L đồng ý. Tại phiên tòa phúc thẩm ông T thừa nhận bà Th là chủ hội tạo thu nhập để nuôi gia đình.

Xét thấy, đây là khoản nợ hội bà Th xác lập trong thời kỳ hôn nhân nhằm mục đích đáp ứng các nhu cầu thiết yếu của gia đình hoặc các mục đích chung của cả hai vợ chồng nên được coi là khoản nợ chung và có nghĩa vụ cùng phải chịu trách nhiệm. Do đó, Tòa sơ thẩm buộc bà Th và ông T cùng có nghĩa vụ liên đới trả tiền cho bà L số tiền 68.450.000 đồng và tiền lãi là 2.158.893 đồng là có căn cứ pháp luật.

Ông T kháng cáo không đồng ý liên đới cùng bà Th trả nợ nhưng không cung cấp được chứng cứ gì để chứng minh nên yêu cầu kháng cáo của ông T là không có căn cứ pháp luật.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Bà Th và ông T là người cao tuổi nên được miễn án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào Điều 293, khoản 1 Điều 308, Điều 313, và khoản 1 Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn T.

- Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 68/2022/DS-ST ngày 08/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 471, Điều 357 Bộ luật dân sự 2015; Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính Phủ về hộ, hội, biên, phường; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Bành Kim L.

Buộc bà Nguyễn Thị Th và ông Võ Văn T có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Bành Kim L tổng số tiền là 70.608.893 đồng ((bảy mươi triệu sáu trăm lẻ tám ngàn tám trăm chín mươi ba đồng), trong đó gốc là 68.450.000 đồng và lãi là 2.158.893 đồng).

Kể từ ngày bà Bành Kim L có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà Nguyễn Thị Th và ông Võ Văn T không trả số tiền trên thì hàng tháng bà Th, ông T phải trả lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm cho bà Nguyễn Thị Th và ông Võ Văn T.

Hoàn trả lại cho bà Bành Kim L số tiền là 1.721.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005835 ngày 03/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND h. Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục THADS h. Gò Công Tây, Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Ái Đoan**

